

Số: /QĐ-UBND

Nam Định, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận mức độ chuyển đổi số các trường
mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, năm học 2025-2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số các cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/03/2026 của UBND phường Nam Định về việc triển khai thực hiện và đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục;

Căn cứ biên bản kiểm tra của các Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 727/QĐ-UBND ngày 6/5/2026 của UBND phường Nam Định về việc thành lập các Đoàn kiểm tra đánh giá mức độ chuyển đổi số và công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn phường Nam Định năm học 2025-2026.

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 143/TTr-VHXH ngày 18/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận mức độ chuyển đổi số các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn phường Nam Định năm học 2025 - 2026 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có trách nhiệm duy trì, phát huy và thúc đẩy chuyển đổi số của đơn vị trong giai đoạn tiếp theo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND phường; Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Thu

DANH SÁCH

**Công nhận mức độ chuyển đổi số các trường mầm non, tiểu học,
trung học cơ sở, năm học 2025-2026**

*(Kèm theo Quyết định số... /QĐ-UBND ngày ... tháng 5 năm 2026
của UBND phường Nam Định)*

1. Cấp mầm non

STT	Trường	Đạt mức độ chuyển đổi số	Ghi chú
1	MN Số 2-9	Mức độ 3	
2	MN Số 4	Mức độ 3	
3	MN 8-3	Mức độ 3	
4	MN Sao Vàng	Mức độ 3	
5	MN Thống Nhất	Mức độ 3	
6	MN Hoa Hồng	Mức độ 3	
7	MN Hoa Mai	Mức độ 3	
8	MN Hoa Sen	Mức độ 3	
9	MN Nguyễn Du	Mức độ 3	
10	MN Bình Minh	Mức độ 3	
11	MN Phương Hồng	Mức độ 3	
12	MN Mỹ Phúc	Mức độ 3	
13	MN Tư thực Hoa Sữa	Mức độ 3	
14	MN Tư thực Ngôi Sao	Mức độ 3	

2. Cấp tiểu học

STT	Trường	Mức độ Chuyển đổi số trong dạy, học	Mức độ chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	Mức độ chuyển đổi số của trường	Ghi chú
1	TH Phạm Hồng Thái	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
2	TH Trần Quốc Toàn	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
3	TH Nguyễn Viết Xuân	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
4	TH Hồ Tùng Mậu	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
5	TH Lê Quý Đôn	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
6	TH Kim Đồng	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
7	TH Hùng Vương	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
8	TH Nguyễn Văn Trỗi	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
9	TH Lê Hồng Sơn	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
10	TH Trần Tế Xương	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
11	TH Lộc Vượng	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
12	TH Chu Văn An	Mức 3	Mức 3	Mức 3	

13	TH Nguyễn Tất Thành	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
14	TH Cửa Nam	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
15	TH Mỹ Phúc	Mức 3	Mức 3	Mức 3	

3. Cấp trung học cơ sở

STT	Trường	Mức độ Chuyển đổi số trong dạy, học	Mức độ chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	Mức độ chuyển đổi số của trường	Ghi chú
1	THCS Trần Đăng Ninh	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
2	THCS Phùng Chí Kiên	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
3	THCS Hàn Thuyên	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
4	THCS Hoàng Văn Thụ	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
5	THCS Lương Thế Vinh	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
6	THCS Trần Bích San	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
7	THCS Tô Hiệu	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
8	THCS Tống Văn Trân	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
9	THCS Lý Thường Kiệt	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
10	THCS Lộc Vượng	Mức 3	Mức 3	Mức 3	
11	THCS Mỹ Phúc	Mức 3	Mức 3	Mức 3	

Danh sách trên gồm 40 trường./.